

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 129/2001/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Về việc phê duyệt kế hoạch Quốc gia ứng phó sự cố tràn dầu giai đoạn 2001 - 2010

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 27 tháng 12 năm 1993;

Xét đề nghị của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, ý kiến của các Bộ, ngành và các cơ quan liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch Quốc gia ứng phó sự cố tràn dầu (SCTD) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu của kế hoạch.

a) Mục tiêu đến năm 2010.

Sẵn sàng và ứng phó kịp thời, hiệu quả mọi trường hợp xảy ra SCTD để giảm tới mức thấp nhất thiệt hại đối với môi trường, ảnh hưởng đến các ngành kinh tế và đời sống của nhân dân.

Hoàn chỉnh hệ thống cơ chế, chính sách, tổ chức từ Trung ương đến cơ sở, xây dựng lực lượng chuyên nghiệp làm nòng cốt cho hoạt động ứng phó SCTD.

b) Mục tiêu đến năm 2005.

Bảo đảm sẵn sàng ứng phó hiệu quả ở một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra SCTD, gây tác hại lớn là các vùng biển thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vùng sông Sài Gòn - Đồng Nai, vùng biển miền Trung từ Đà Nẵng đến Nha Trang, vùng sông biển thuộc thành phố Hải Phòng và vịnh Hạ Long.

2. Phạm vi thực hiện kế hoạch Quốc gia ứng phó SCTD và quy định khu vực ứng phó, phân loại mức độ SCTD.

a) Phạm vi thực hiện kế hoạch Quốc gia ứng phó SCTD.

Kế hoạch Quốc gia ứng phó SCTD được thực hiện trên toàn vùng đất liền, các hải đảo và vùng biển (vùng nội thủy, vùng lãnh hải, vùng tiếp giáp, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam) được

quy định tại Tuyên bố ngày 12 tháng 5 năm 1977 của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về lãnh hải, vùng tiếp giáp, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam.

ứng phó SCTD được tiến hành trong mọi trường hợp tràn dầu do mọi nguyên nhân, mọi tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài gây ra.

b) Khu vực ứng phó SCTD.

Khu vực miền Bắc bao gồm: toàn bộ các tỉnh, thành phố miền Bắc tới hết tỉnh Quảng Bình; toàn bộ vùng biển khu vực vịnh Bắc Bộ thuộc phạm vi ứng phó SCTD đến vĩ tuyến 17°10'N.

Khu vực miền Trung bao gồm: toàn bộ các tỉnh, thành phố miền Trung từ tỉnh Quảng Trị tới hết tỉnh Bình Thuận; toàn bộ vùng biển thuộc phạm vi ứng phó SCTD từ vĩ tuyến 17°10'N đến vĩ tuyến 11°20'N.

Khu vực miền Nam bao gồm: toàn bộ các tỉnh, thành phố miền Nam từ tỉnh Ninh Thuận đến hết tỉnh Cà Mau, Kiên Giang; toàn bộ vùng biển từ vĩ tuyến 11°20'N, về phía Nam, đến hết phạm vi ứng phó SCTD của kế hoạch Quốc gia này.

c) Phân loại mức độ SCTD

Mức độ ứng phó SCTD được phân theo 3 mức từ mức độ I đến mức độ III dựa trên cơ sở khối lượng dầu tràn ra môi trường.

Mức I : Dưới 100 tấn.

Mức II : Từ 100 tấn đến 2.000 tấn.

Mức III : Trên 2.000 tấn.

3. Hệ thống và cơ chế hoạt động của các cấp ứng phó SCTD.

Việc ứng phó SCTD được tiến hành ở 3 cấp: Cấp cơ sở, cấp khu vực và cấp Quốc gia.

a) Cấp cơ sở.

Các cơ sở kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh có khả năng gây ra SCTD (sau đây gọi chung là cơ sở) đều phải tự xây dựng kế hoạch ứng phó, đầu tư các trang thiết bị và tổ chức lực lượng bảo đảm ngăn ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả SCTD ở mức độ tương ứng với khả năng tràn dầu do cơ sở mình gây ra và sẵn sàng tham gia vào hoạt động chung ứng phó SCTD theo sự điều động, chỉ huy thống nhất của các cơ quan có thẩm quyền.

Trong trường hợp tiềm lực và khả năng bị hạn chế, cơ sở phải hợp đồng với các cơ sở khác trong vùng hoặc với Trung tâm ứng phó SCTD khu vực để hỗ trợ ứng phó khi SCTD xảy ra tại cơ sở mình.

b) Cấp khu vực.

Tại mỗi khu vực ứng phó SCTD tổ chức một Trung tâm ứng phó SCTD khu vực (sau đây viết tắt là Trung tâm khu vực).

Trung tâm khu vực được tổ chức hoạt động theo quy chế của doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích, có lực lượng chuyên nghiệp làm nòng cốt bảo đảm đủ điều kiện sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ ứng phó SCTD từ mức độ II trở lên trong khu vực được phân công.

Trên cơ sở xem xét tổng thể giữa hiện trạng và nhu cầu về nhân lực, trang thiết bị, vật tư cho hoạt động ứng phó SCTD ở từng khu vực, Nhà nước sẽ đầu tư bổ xung để Trung tâm khu vực đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ ứng phó SCTD trong khu vực được giao.

Trung tâm khu vực chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ, ngành chủ quản. Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn trực tiếp chỉ đạo Trung tâm khu vực trong lĩnh vực ứng phó SCTD.

Từ nay đến năm 2004 tập trung xây dựng hoàn chỉnh, đưa vào hoạt động 2 Trung tâm khu vực miền Trung, miền Nam. Trên cơ sở kinh nghiệm thu được từ 2 Trung tâm này, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn đề xuất kế hoạch xây dựng Trung tâm miền Bắc, bảo đảm đến năm 2010, cả nước có 3 Trung tâm ứng phó SCTD khu vực hoạt động.

c) Cấp Quốc gia.

Trường hợp SCTD xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của một Trung tâm khu vực, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn điều động lực lượng của các Trung tâm khu vực khác, của các Bộ, ngành, các địa phương và của các tổ chức, cá nhân phối hợp tham gia ứng phó SCTD.

Trường hợp SCTD xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của các lực lượng trong nước, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị lực lượng ứng phó SCTD của nước ngoài vào trợ giúp. Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn chủ trì, phối hợp các lực lượng trong hoạt động ứng phó SCTD này.

4. Trang thiết bị ứng phó SCTD.

a) Các cơ sở.

Các cơ sở tự trang bị phương tiện, trang thiết bị bảo đảm ứng phó SCTD ở mức có thể xảy ra ở cơ sở mình theo quy định của kế hoạch này.

b) Các Trung tâm khu vực.

Các Trung tâm khu vực cần có các loại trang thiết bị, phương tiện, vật tư chủ yếu như sau:

Các trang thiết bị kỹ thuật, thông tin liên lạc để điều hành hoạt động của Trung tâm.

Đội tàu chuyên dùng, xuồng máy tốc độ cao, các loại phao, chất phân tán và các phương tiện, trang thiết bị chứa dầu, bơm, hút, phun chất phân tán, thu gom dầu; hệ thống xử lý cặn dầu...

Trang thiết bị, quần áo bảo hộ cho người tham gia ứng phó.